TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 2406/2018/QĐST – DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bình Thạnh, ngày 20 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 207/2014/TLST – DS ngày 17 tháng 4 năm 2014.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Đình M – sinh năm 1965

Địa chỉ: Đường X, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B, địa chỉ: Đường T, Phường N, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền số công chứng 07413, quyển số 3 ngày 20/3/2014 tại Phòng Công chứng số 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ H

Địa chỉ: Đường P, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Hữu D – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Thanh N, địa chỉ: Đường B, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền số 01/GUQ – Cty ngày 05/9/2018 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ H).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ H (Sau đây gọi tắt là

Công ty H) có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trần Đình M giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại SH 150i số máy KF08E-1047427, số khung KF10BOAF-045446, biển số 59S1-846.17 bị mất ngày 14/3/2014 tại quán Lẩu dê số 8 Bis đường H, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền bồi thường là 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng. Công ty H thanh toán cho ông M số tiền này theo phương thức như sau:

- Ngày 10/12/2018: Thanh toán 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng;

- Từ tháng 3/2019 đến tháng 6/2019, thanh toán hàng tháng 10.000.000 (Mười triệu) đồng, thi hành vào ngày 11 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 11/3/2018.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày ông Mãng có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty H không thực hiện việc thanh toán theo thỏa thuận trên thì hàng tháng công ty H còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông M rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Công ty H thanh toán số tiền lãi tính từ ngày 17/4/2014 đến thời điểm xét xử sơ thẩm do việc chậm bồi thường chiếc xe bị mất nêu trên. Ông M được quyền yêu cầu khởi kiện lại yêu cầu này theo qui định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Ông M rút yêu cầu Công ty H phải hoàn trả chi phí định giá là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng theo Phiếu thu ngày 08/01/2016 của Công ty cổ phần thẩm định giá Thương Tín.

Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ H đóng 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Trần Đình M đóng 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 3.750.000 (Ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số 02528 ngày 17/4/2014 và số tiền tạm ứng án phí 975.000 (Chín trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0005737 ngày 06/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông M được nhận lại 3.975.000 (Ba triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thanh Thảo

-